

Bản án số: 79/2020/HS-PT

Ngày: 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Ông Hồ Văn Luông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng P và Trần Văn T do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Vũ T2 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Nguyễn Hoàng P; sinh năm: 1997 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị K; có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/4/2020 đến ngày 24/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Trần Văn T (tên gọi khác: T B); sinh năm: 1999 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1.1, xã 2.2, thành phố 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Lê Thị Hồng L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị

tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2020 đến ngày 21/5/2020; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn Vũ T2, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Khu vực 1, phường 2, thành phố 3, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 07/3/2019, Nguyễn Vũ T2 kêu Danh Minh P1 tìm và hẹn đá gà ăn thua bằng tiền với gà của T2. Trận gà là gà của T2 đá với gà của K1 với số tiền thắng thua là 13.000.000 đồng. Kết thúc trận gà thì gà của T2 thua, T2 không có tiền chung nên kêu K1 đi theo T2 ra thành phố 3 để T2 rút tiền chung. K1 đi theo T2 ra đến thành phố 3, thì T2 hăm dọa là nếu đi theo T2 thì T2 sẽ chém chết, K1 sợ nên bỏ về. K1 gọi điện thoại cho P1 và nói T2 dẫn ra đến Vị Thanh rồi bỏ đi mất, không chung tiền, nói P1 chơi kỳ, chơi thua mà không chung tiền.

Sau đó, P1 điện thoại cho T2 thì giữa P1 và T2 xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau. Một lúc sau, T2 gọi điện thoại lại cho P1, chửi và đòi P1 trả 1.000.000 đồng tiền hùn đá gà. T2 nói nếu P1 không trả thì sẽ cho anh em xuống nhà P1 lấy tiền. Trong lúc P1 nói chuyện qua điện thoại với T2 thì có mở loa lớn (loa ngoài) cho Đ và L1 nghe thì Đ cũng bức tức, kêu P1 đi kiếm T2 liền để lấy tiền thì P1 nói để từ từ xem sao. P1 tiếp tục gọi điện thoại cho T2, P1 hỏi T2 đang ở đâu, chiều P1 qua lấy tiền trả cho K1 thì T2 thách thức, kêu P1 qua đi T2 tiếp hết.

Sau khi nói chuyện, P1 điện thoại cho Trần Minh G. Lúc này, G cùng Trần Văn T, Nguyễn Hoàng P, Võ Văn S, và D1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ở nhà người bạn tên Đắc C1. P1 kể cho G nghe việc đi đá gà với T2 và T2 thua nhưng không chung tiền cho người ta, giờ còn chửi, thách thức, hẹn P1 ra đánh nhau. P1 hỏi G là có đồ không (hung khí) đem qua cho P1 mượn vài cây và kêu mấy anh em đi cùng P1 qua nhà T2 nói chuyện giải quyết mâu thuẫn thì G đồng ý.

Sau khi nghe điện thoại của P1 xong thì G nói với T và tên D1 “*Anh P1 có chuyện, anh P1 kêu mấy anh em chiều qua phụ anh P1, mấy anh em gom mấy cây đồ lại đem qua cho anh P1 mượn luôn!*”. Lúc này, Lê Văn N đến nhà Đắc C1 thì G rủ N xuống nhà P1 chơi thì Nhiều đồng ý. G và N đi đến nhà P1 trước. G nói ai đi sau thì gom mấy cây đồ đem theo. G kêu T khi nào đi thì mang theo cây kiếm nhật cho G.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, P1, Trần Diệu L1, Đ và Nguyễn Vũ L1 về nhà P1 nhậu. Trong lúc nhậu thì Nguyễn Vũ L1 điện thoại cho S rủ S xuống nhà P1 nhậu rồi rước L1 về luôn. Lúc này, Nguyễn Hoàng P và S, T cùng tên D1 vào đến nhà P1. Khi đi thì T và tên D1 chở theo giỏ xách đựng hung khí. Sau đó, Nhiều và G đến nhà P1.

Khi tất cả đã có mặt tại nhà P1, thì P1 kêu Nguyễn Vũ L1 lấy dụng cụ hút ma túy đá ra cho mấy anh em hút. Trong lúc hút ma túy đá thì P1 gọi điện thoại cho T2, P1 nói chút nữa chở K1 qua lấy tiền thì T2 nói: *“Tụi mày ngon lên đi tao đón hết”*. P1 quay sang nói chuyện với mấy anh em là chút nữa đi qua nhà T2 nói chuyện mà nó biết lỗi, xin lỗi thì thôi, còn nếu nó không chịu nó bậy và không xin lỗi thì chém nó luôn, nghe P1 nói vậy thì không ai nói gì.

P1 chạy xe một mình dẫn mấy anh em chạy phía sau đến nơi T2 đang ở quản lý máy game bắn cá thì tất cả dừng xe ngay trước cửa nhà. P1 xuống xe đi vào đứng trước cửa nhà, P1 kêu *“T2 ơi, T2 ơi!”* thì trong nhà, Nguyễn Tuấn A là người đang ở chung với T2 trả lời không có T2 ở nhà, nên P1 quay ra lên xe chạy về thì Đ, G, N, P, T, D1, S, L1 lên xe chạy về nhà P1 và để giỏ xách đựng hung khí lại trong nhà P1. P1 chở theo Trần Diệu L1 cùng mọi người vào quán bia hơi trên đường 3/2 thuộc phường 2, thành phố 3 uống bia. Trong lúc nhậu thì T2 tiếp tục nhắn tin chửi, thách thức P1. P1 nói với mọi người trong bàn nhậu là T2 nhắn tin chửi, thách thức. P1 đưa điện thoại qua trước mặt G cho G xem nội dung tin nhắn. P1 kêu tính tiền để đi vào nhà T2 lần nữa. Đồng thời, P1 kêu T và P về nhà P1 lấy giỏ xách đựng hung khí đem ra để đi chém T2.

Lúc này khoảng 22 giờ ngày 07/3/2019, P1 kêu mọi người đi tìm T2 lần nữa thì G nói muốn về thì Đ nói *“Anh em đang có chuyện mà về gì, đi chung với anh nè!”* và G qua đi chung xe với Đ. Lúc này, P1 chở Trần Diệu L1 chạy trước dẫn đường rồi tất cả chạy theo sau. Khi đến dốc cầu thì dừng lại để đợi T và P về nhà P1 chở giỏ xách đựng hung khí để đi kiếm T2 nhỏ. Một lúc sau, T, P chở giỏ xách đến tới. Tại đây, P1, Đ, G, N, T, P và D1 lấy hung khí trong giỏ xách đem ra cầm trên tay. Trong đó: P1 cầm dao tự chế, Đ cầm cây gậy dũa 3 khúc, N cầm cây gậy dũa 3 khúc mang theo sẵn trong người, G cầm cây kiếm nhật, P cầm dao dùng thái chuối cho vịt ăn, T cầm dao tự chế, D1 cầm dao tự chế.

Đến cầu Mười Thước thì dừng lại, đậu xe ngay dốc cầu. P1 xuống xe, tay cầm hung khí đi bộ qua cầu thì Đ, G, N, T, P và D1 trên tay cầm hung khí cũng xuống xe đi bộ ngay theo phía sau; còn Trần Diệu L1 thì đứng ngay chỗ xe đậu, Nguyễn Vũ L1 và Võ Văn S thì đi vệ sinh.

Đến trước cửa nhà nơi T2 đang ở thì P1 hỏi: “T2 Nhỏ có trong nhà không”. Bên trong nhà chưa có ai trả lời thì bất ngờ T, P và tên D1 đứng sau lưng P1 xông lên đập phá cửa làm cánh cửa bị hư bản lề văng ra. Lúc này P1, T, P và tên D1 cùng xông vào nhà lao đến chém những người đang trốn trong góc nhà nơi có giường ngủ, có mùng giăng và tấm màn che ngang gồm Nguyễn Vũ T2, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Hoàng T3, Trần Hồng C1, Lê Thanh T4, Nguyễn Phương L1.

P1, T, P và D1 vây chém T2 đang trốn trong góc nhà trúng mũi, cẳng tay trái làm T2 ngắt xiu và đập phá đồ đạc trong nhà. Trong lúc P1, T, P và tên D1 đang vây chém N1 và đập phá đồ đạc, vật dụng trong nhà thì Đ, G, N cầm hung khí đứng ngay trước cửa thủ sẵn. Nếu những người trong nhà có sự phản kháng, chống trả lại thì sẽ vào hỗ trợ. N ném cây gậy dũ 3 khúc vào trong nhà nhưng không trúng ai.

Lúc này, Nguyễn Vũ L1 và Võ Văn S mới chạy xe đến dốc cầu thì gặp Trần Diệu L1 đang ngồi trên xe của P1. Nghe có tiếng la hét, tiếng chửi bên dốc cầu, biết là P1 và mấy anh em đang đánh nhau bên đó nên S xuống xe chạy bộ qua cầu, còn Nguyễn Vũ L1 thì vẫn ngồi trên xe. S chạy qua đến nửa cầu thì gặp P1, T, P, tên D1, Đ, N và G đi bộ ngược lại nên S quay lại rồi lên xe cho Nguyễn Vũ L1 chở về nhà. Còn T2 được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 22/02/2020, Trần Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố 3 đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 22/4/2020, Nguyễn Hoàng P bị bắt theo Quyết định truy nã số 01 ngày 16/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố 3. Qua trình điều tra Nguyễn Hoàng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/19/TgT ngày 08/4/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hậu G kết luận tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của Nguyễn Vũ T2 hiện tại là 23%.

Đối với Danh Minh P1, Trần Minh G, Lê Văn N, Quách Đ đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm theo Bản án số 68/2020/HS-PT ngày 08/9/2020.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST, ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2020 đến ngày 21/5/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý tiền khắc phục hậu quả; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, bị hại Nguyễn Vũ T2 kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo và yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại bổ sung thêm yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại lý do có một số tình tiết nêu trong bản án không đúng với diễn biến sự việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Xét thấy, bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để làm căn cứ cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của các bị cáo: Thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại Nguyễn Vũ T2 có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 07/3/2019 do Danh Minh P1 có mâu thuẫn với bị hại Nguyễn Vũ T2 nên khi được P1 rủ đi tìm bị hại để giải quyết mâu thuẫn thì các bị cáo đã đồng ý. Khi gặp bị hại các bị cáo cùng các đối tượng khác đã dùng dao chém trúng vào vùng mũi và cẳng tay trái của bị hại. Hậu quả làm bị hại bị thương tích tổn hại cho sức khỏe với tỷ lệ 23%. Với hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm lý do có một số tình tiết không đúng với diễn biến sự việc, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, mức độ, nguyên nhân và hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả; người bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo Trần Văn T đầu thú theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp. Việc các bị cáo gây thương tích cho bị hại tỷ lệ 23% nên truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm nhưng tại phiên tòa phúc thẩm cũng không cung cấp được tình tiết nào mới để làm cơ sở xem xét nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với kháng cáo của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý theo quy định, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, bị hại chưa có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa sơ thẩm bị hại vắng mặt; vì vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm dành quyền khởi kiện cho bị hại thành vụ án dân sự khi có yêu cầu là có căn cứ.

[5] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận.

[6] Án phí: Kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nên bị hại phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Vũ T2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2020 đến ngày 21/5/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị hại phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hoàng Lâm Hồ Văn Luông

Nguyễn Đình Tiến

